

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 28-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Tiến

Bà Đặng Hoàng Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Huy Tài- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-HS ngày 17/4/2023 đối với bị cáo:

Vũ Đức M, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1998 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Vũ Văn H và bà Bùi Thị C; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/10/2022 đến ngày 31/10/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình, **có mặt;**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức M và anh Nguyễn Văn L là công nhân làm cùng tại xưởng hàn thân vỏ thuộc công ty Vinfast, địa chỉ tại xã Văn Phong, huyện Cát Hải, Hải Phòng. Do để chung điện thoại trong tủ để đồ, M biết anh L không cài khóa màn hình điện

thoại và sử dụng mật khẩu ứng dụng ngân hàng E-Techcombank là số 1998 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền từ tài khoản của anh L để nạp tiền chơi điện tử trên mạng internet. Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 22/10/2022, thấy anh L đang tập trung làm việc tại xưởng, M đến khu vực để đồ cá nhân dùng 01 miếng kim loại cạy khóa tủ để đồ của anh L lấy điện thoại Samsung A51 mang ra khu vực nhà vệ sinh gần đó. M mở điện thoại đã kết nối mạng internet, sử dụng mật khẩu “1998” để truy cập vào ứng dụng E-Techcombank của anh L và thực hiện giao dịch chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng đến số tài khoản 1014858465, mang tên “DINH DUY QUY” của Ngân hàng Vietcombank. Sau đó, M để lại điện thoại của anh L vào chỗ cũ rồi tiếp tục ra làm việc. Số tiền chiếm đoạt được M sử dụng chơi trò chơi điện tử trực tuyến hết.

Cùng ngày, anh Nguyễn Văn L phát hiện có người truy cập vào tài khoản ngân hàng của mình chiếm đoạt số tiền 18.000.000 đồng nên đã đến Công an huyện Cát Hải để trình báo.

Ngày 24/10/2022, Vũ Đức M đã đến Cơ quan Công an huyện Cát Hải để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại Samsung A51, dung lượng 128Gb, màu trắng do Vũ Đức M tự nguyện giao nộp để phục vụ điều tra.

Kết quả kiểm tra điện thoại Samsung A51 của anh Nguyễn Văn L ngày 24/10/2022 xác định: Truy cập mở điện thoại không cài đặt khóa màn hình; Truy cập ứng dụng E-Techcombank có số tài khoản 19037060425010, mang tên Nguyễn Văn L, mã truy cập sử dụng để đăng nhập ứng dụng và chuyển tiền là “1998”.

Ngày 25/10/2022, Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam Techcombank, Phòng Giao dịch Lê Hồng Phong Chi nhánh Hải Phòng cung cấp Sổ phụ kiểm phiếu báo nợ/có, thể hiện: Ngày 22/10/2022, tài khoản mang tên Nguyễn Văn L thực hiện giao dịch chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng đến số tài khoản 1014858465 mang tên “DINH DUY QUY” của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam Vietcombank.

Ngày 19/12/2022, Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Chương Dương, Hà Nội cung cấp Giấy báo nợ/có, thể hiện: Ngày 22/10/2022, tài khoản mang tên Đinh Duy Quý, số tài khoản 1014858465 đã nhận số tiền 18.000.000 đồng chuyển đến từ tài khoản mang tên “NGUYEN VAN LAM”, số tài khoản 19037060425010 của ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam Techcombank.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội: Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, theo điểm c khoản 1 Điều 290 của Bộ

luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu, xác nhận việc điều tra, truy tố bị cáo là đúng, không oan sai, việc khai báo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện.

Tại phiên tòa, bị hại khai nhận việc mất 18.000.000 đồng trong tài khoản vào ngày 22/10/2022. Sau khi trình báo Công an, bị hại mới biết người thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của bị hại là bị cáo. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền nói trên cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo và bị hại quen biết, cùng làm chung một tổ trong Công ty.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo, đặc điểm nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 290; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; **Điều 65** của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ **15 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 42 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn L số tiền 18.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về tội danh và mức hình phạt:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định: Vào ngày 22/10/2022 bị cáo đã có hành vi dùng 01 miếng kim loại mở tủ đồ cá nhân của anh Nguyễn Văn L tại xưởng hàng thân vò, thuộc công ty Vinfast lấy điện thoại di động của anh L, sau đó truy cập vào tài khoản ứng dụng ngân hàng trực tuyến trên điện thoại di động của anh L, chuyển tiền sang tài khoản do mình quản lý, sử dụng. Thông qua việc sử dụng mạng viễn thông bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 18.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn L nhằm mục đích nạp tiền chơi điện tử trên mạng internet.

[3] Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) và Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) cung cấp tài liệu, chứng cứ, đều thể hiện: Ngày 22/10/2022, tài khoản mang tên Nguyễn Văn L thực hiện giao dịch chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng đến số tài khoản 1014858465 mang tên “DINH DUY QUY”. Thời điểm giao dịch chuyển tiền anh Nguyễn Văn L không biết.

[4] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là an ninh, an toàn trong hệ thống giao dịch tài chính, ngân hàng thông qua mạng viễn thông và quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, an toàn trong giao dịch tài chính, ngân hàng trên hệ thống mạng viễn thông.

[5] Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Vũ Đức M phạm tội Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 của Bộ luật Hình sự.

[6] Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an để đầu thú; bị cáo đã chủ động bồi thường số tiền 18.000.000 đồng cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng, được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; bác ruột bị cáo là liệt sĩ; Bên cạnh đó bị cáo là người bị bệnh thận bẩm sinh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những phân tích nêu trên thấy rằng, bị cáo là người có nhân thân tốt,

có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát đưa ra các chứng cứ buộc tội, các điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự và văn bản pháp luật khác, đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp và có căn cứ nên cũng cần xem xét, không nhất thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục, để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân tốt.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 18.000.000 đồng, bị cáo đã sử dụng chơi điện tử hết, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Đối với 01 điện thoại Samsung A51 của Vũ Đức M, quá trình điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật Hình sự.

Đánh giá về những vấn đề khác:

[12] Đối với tài khoản có tên Đinh Duy Quý, quá trình điều tra xác minh tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Chương Dương, Long Biên, Hà Nội xác định chủ tài khoản là Đinh Duy Quý, sinh năm 1995, trú tại xã Đông L, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình có số căn cước công dân 034095013529. Tuy nhiên qua xác minh tại Công an xã Đông L, Tiền Hải, Thái Bình không có người tên là Đinh Duy Quý. Số căn cước công dân 034095013529 là của Bùi M Hà, sinh năm 1995, trú tại thôn Hà Nguyên, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, Thái Bình. Anh Bùi M Hà không biết việc số căn cước công dân của mình bị đối tượng khác sử dụng để mở tài khoản tại ngân hàng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

Đối với người có tên Đinh Duy Quý, cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

[13] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 290; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; **Điều 65** của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn M 15 (mười lăm) tháng **tù cho hưởng án treo** về tội Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. **Thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự, như sau:

“Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.”

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, Hải Phòng đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*)

đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- UBND xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh